

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Đặng Trần Anh Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Ngọc Sơn và ông Nguyễn Đức Long.

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Giang Yên – Thư ký Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Quyên – Kiểm sát viên.

Trong ngày 26/06/2025, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 39/2025/TLST - HS ngày 30/05/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2025/QĐXXST - HS ngày 12/06/2025 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Quang H, sinh năm 1990 tại thị trấn B, huyện B, tỉnh Hà Nam; giới tính: Nam; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú trước khi bị tạm giữ, tạm giam: Tổ dân phố C, thị trấn B, huyện B, tỉnh Hà Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; Đảng, đoàn: Không; con ông Nguyễn Văn H (đã chết) và bà Nguyễn Thị T; vợ đã ly hôn: Nguyễn Thị H; bị cáo có 01 con sinh năm 2012.

Tiền án, tiền sự: Không.

Đặc điểm nhân thân: Ngày 12/02/2018, Tòa án nhân dân huyện B xử phạt 01 năm tù về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”. Ngày 27/11/2018, H chấp hành xong hình phạt tù và các quyết định khác của Bản án.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/12/2024, chuyển tạm giam từ ngày 01/01/2025; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam.

2. Cù Văn B, sinh năm 1990 tại xã A nay là xã B, huyện B, tỉnh Hà Nam; giới tính: Nam; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú trước khi bị tạm giữ, tạm giam: Thôn x, xã B, huyện B, tỉnh Hà Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; Đảng, đoàn: Không; con Cù Văn S và bà Đoàn Thị D; vợ đã ly hôn: Trần Thị N; bị cáo có 01 con sinh năm 2011. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/12/2024,

chuyển tạm giam từ ngày 31/12/2024; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam.

3. Trần Văn M, sinh năm 2001 tại xã V, huyện B, tỉnh Hà Nam; giới tính: Nam; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú trước khi bị tạm giữ, tạm giam: Thôn x, xã V, huyện B, tỉnh Hà Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; Đảng, đoàn: Không; họ tên bố: Chưa xác định được, con bà Trần Thị H; vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/12/2024, chuyển tạm giam từ ngày 01/01/2025; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam.

4. Nguyễn Văn H1 (tên thường gọi: L), sinh năm 1991 tại thị trấn B, huyện B, tỉnh Hà Nam; giới tính: Nam; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú trước khi bị tạm giữ, tạm giam: Tổ dân phố C, thị trấn B, huyện B, tỉnh Hà Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 11/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; Đảng, đoàn: Không; con ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị H; vợ đã ly hôn: Phạm Thị L; bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2013.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 29/5/2025 bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Hà Nam xử phạt 07 năm 09 tháng về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”. (Đến ngày xét xử 26/6/2025; bản án chưa có hiệu lực pháp luật).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/12/2024, chuyển tạm giam từ ngày 31/12/2024; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam.

(Các bị cáo có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 22/12/2024, bị cáo Nguyễn Quang H sử dụng số điện thoại 03686306xx gọi đến số điện thoại 08655150xx của bị cáo Nguyễn Văn H1 (tên thường gọi là L) rủ H1 đến nhà H. Sau đó, H gọi điện qua ứng dụng Messenger cho bị cáo Cù Văn B rủ B đi mua ma túy đá về cùng sử dụng thì B đồng ý. Khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, H1 điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 90B3-110.xx đến đón H rồi cả hai đi đón B. H1 điều khiển xe mô tô chở B ngồi giữa, H ngồi sau cùng đi mua ma túy. Trên đường đi, B sử dụng số điện thoại 09668841xx gọi đến số điện thoại 09141635xx của người bán ma túy có biệt danh “*T Loan*” để hỏi mua 900.000 đồng tiền ma túy đá. Sau đó H chuyển khoản 1.100.000 đồng từ tài khoản số 29022051813xx ngân hàng Agribank của H vào tài khoản số 48231948xx ngân hàng BIDV của B để thanh toán tiền mua ma túy. B tiếp tục chuyển 900.000 đồng vào tài khoản số 39681319xx ngân hàng Techcombank của người bán ma túy, còn 200.000 đồng là tiền H trả nợ B. Sau khi xuống đến địa điểm mua ma túy thuộc thị trấn G, huyện V, tỉnh Nam Định thì H1 dừng xe cùng H đứng đợi, còn B xuống xe

đi bộ để mua ma túy. Sau đó B gặp một người nam thanh niên khoảng 25 tuổi (chưa xác định được tên tuổi, địa chỉ và B khai nhận không phải là “T Loan”) đưa cho B 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long rồi người thanh niên này rời đi. B biết bên trong bao thuốc lá có chứa ma túy đá nên không mở ra xem. Sau khi B quay lại, H1 chở H và B quay về. Trên đường về, B đưa bao thuốc Thăng Long cho H thì H cầm và mở ra kiểm tra thấy bên trong có 01 túi ma túy đá và 01 chiếc coóng bằng thủy tinh, H lấy túi ma túy đá cầm ở trong lòng bàn tay, lấy chiếc coóng bỏ vào trong túi áo rồi vứt vỏ bao thuốc đi. Khi đi về đến gần cầu Họ thuộc địa phận tỉnh Nam Định thì H1 dừng xe đứng chờ, còn H và B xuống xe đi bộ ra khu vực cánh đồng cách chỗ dừng xe khoảng 200m rồi H lấy túi ma túy đá ra để H và B chia thành 03 túi nhỏ và 01 túi to. Sau khi chia ma túy xong, cả ba tiếp tục đi về đến khu vực cầu Họ thuộc địa phận tỉnh Hà Nam thì dừng xe. H đưa cho B và H1 mỗi người 01 túi ma túy nhỏ và bảo H1 đi về, còn H cầm 02 túi ma túy. Tiếp đó, H gọi điện đến số điện thoại 08566612xx của bị cáo Trần Văn M để bảo M đến đón. Khoảng 15 phút sau, M điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 18B1-905.xx đến đón H và B về nhà của M. Trên đường đi về, M hỏi H: “*Anh có đây để em mấy trăm*” (ý của M hỏi mua ma túy đá của H với giá mấy trăm nghìn). H hiểu ý M muốn mua ma túy đá của H nên trả lời: “*Cứ đi về nhà em đi*”. Khi về đến nơi thì B, H và M vào nhà M rồi ngồi ở dưới nền nhà, H lấy trong người ra chiếc coóng thủy tinh để trên nền nhà. H hỏi M: “*Bây giờ lấy mấy*” (ý của H hỏi M mua bao nhiêu tiền ma túy đá), M trả lời: “*Để em 500.000 đồng*”. Sau đó, H lấy từ trong túi quần phía trước bên phải H đang mặc ra 01 túi ni lông màu trắng có kẹp nhựa viền màu trắng, bên trong có chứa ma túy đá ra đưa cho M. M cầm lấy túi ma túy để trên hộp chứa đồ tại chỗ cả ba đang ngồi rồi M đi lấy chai nước. Sau khi M mang chai nước vào, H lắp bộ dụng cụ để sử dụng ma túy đá, còn B lấy chiếc ống hút bị cắt vát để xúc một ít ma túy đá (từ trong túi ma túy đá của M đã mua của H ở trên hộp) đổ vào coóng. Sau đó, H sử dụng bật lửa màu xanh có khò để hơ nóng ma túy đá trong coóng, tiếp đó M dùng bật lửa màu đỏ châm để M sử dụng đầu tiên rồi tiếp tục châm cho H và B sử dụng tiếp theo. B chỉ sử dụng một lần, M châm lửa cho H sử dụng ba lần, còn lại M tự châm lửa để sử dụng. Đến khi sử dụng gần hết ma túy đá, M đưa cho H 500.000 đồng, gồm 02 tờ tiền mỗi tờ mệnh giá 200.000 đồng và 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng, nhưng H không lấy mà đưa lại cho M. M hỏi: “*Anh lấy tiền chuyển khoản ấy à*” thì H nói: “*Chuyển khoản cho B*” vì điện thoại của H hết pin. M chuyển số tiền 450.000 đồng từ tài khoản số 08566612xx ngân hàng MB của M vào tài khoản số 48231948xx ngân hàng BIDV của B, còn lại số tiền 50.000 đồng M xin bớt để lấy tiền đổ xăng thì B đồng ý. Sau khi sử dụng hết số ma túy đá trong coóng, M có điện thoại đi ra ngoài nghe, lúc này B chuyển vào tài khoản game cho H số tiền 450.000 đồng. M đi vào bảo B và H là phải đi ship hàng cho khách. Ngồi ở nhà M được 10 phút, H cầm chiếc coóng thủy tinh và chiếc bật lửa màu xanh có khò mà cả ba vừa dùng để sử dụng ma túy bỏ vào trong túi áo khoác H đang mặc, rồi H và B đi bộ ra khu vực nghĩa trang gần nhà M để tiếp tục tìm chỗ sử dụng ma túy đá. Trên đường đi, B vào cửa hàng tạp hóa ven đường mua mấy chai nước lọc. Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 22/12/2024, tại khu vực bên trong

của nghĩa trang thôn 6, xã V, huyện B, tỉnh Hà Nam; H bỏ trong người ra dụng cụ sử dụng ma túy đá, còn B lấy túi ma túy đá (H đưa cho trước đó) bỏ xuống nền đường trong nghĩa trang để chuẩn bị sử dụng ma túy cùng nhau nhưng chưa kịp sử dụng thì cả hai bị Tổ công tác của Công an huyện B phối hợp cùng Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Hà Nam và Công an xã V tuần tra đến phát hiện. Lợi dụng đêm tối đã bỏ chạy thoát, còn B bị lực lượng Công an bắt giữ, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Đối với M sau khi giao hàng cho khách xong về đến nhà khoảng 20 giờ 45 phút cùng ngày, M vào phòng ngủ không thấy B và H ở đó nữa, dụng cụ sử dụng ma túy trước đó không còn. M đi tắm giặt xong, lấy chiếc coóng bị vỡ và một cái bật lửa khò màu đỏ từ trong tủ đựng giày dưới gầm giường ra rồi đổ nốt số ma túy đá còn lại trong túi ma túy M đã mua của H để sử dụng hết. Sau khi sử dụng xong thì M để dụng cụ trong hộp đựng giày và để dưới gầm giường. Đối với túi ma túy đá H cho Nguyễn Văn H1 ở khu vực cầu Hợ thì H1 mang về nhà sử dụng một mình hết trong nhà vệ sinh bằng hình thức hút.

Ngày 23/12/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B thi hành Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp, ra Quyết định tạm giữ và Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Quang H.

Trong các ngày 25/12/2024 và ngày 26/12/2024, lần lượt Nguyễn Văn H1 và Trần Văn M cũng đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đầu thú về hành vi có liên quan đến tội phạm về ma túy với Nguyễn Quang H và Cù Văn B ngày 22/12/2024.

** Vật chứng của vụ án và các đồ vật, tài sản liên quan đã thu giữ, tạm giữ:*

- Khi bắt quả tang Cù Văn B thu giữ những đồ vật, tài liệu sau: 01 túi ni lông màu trắng được hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu “QT01”. 01 điện thoại Iphone 6s Plus, mặt trước điện thoại có một vết màu đen ở cạnh bên phải màn hình, điện thoại cũ đã qua sử dụng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu “QT02”. 01 chai nước thân chai có chữ “number 1”, có nắp chai màu xanh bị đục một lỗ; 01 chiếc coóng thủy tinh màu trắng; 01 chiếc bật lửa màu xanh đầu được gắn khò; 02 ống hút màu trắng, tất cả được niêm phong trong phong bì ký hiệu “QT03”.

- Khi giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Quang H thu giữ: 01 điện thoại OPPO vỏ màu đỏ, đã qua sử dụng, viền cạnh màn hình có nhiều vết xước nham nhở. Kiểm tra điện thoại phát hiện điện thoại không hoạt động, màn hình không hiển thị. Điện thoại lắp 01 sim, được niêm phong trong phong bì ký hiệu “ĐT.H”.

- Khi tiếp nhận Nguyễn Văn H1 đầu thú đã thu giữ, tạm giữ những đồ vật, tài sản sau: 01 xe mô tô biển kiểm soát 90B3-110.xx, xe cũ đã qua sử dụng; kèm theo 01 chìa khóa xe. 01 điện thoại VSMART tình trạng điện thoại hết pin bị tắt nguồn không kiểm tra được dữ liệu bên trong điện thoại, điện thoại lắp 02 sim Viettel, điện thoại cũ đã qua sử dụng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu “ĐT.H1”.

- Khi tiếp nhận Trần Văn M đầu thú đã thu giữ, tạm giữ những đồ vật, tài sản sau: 01 xe mô tô biển kiểm soát 18B1-905.32, xe đã qua sử dụng; kèm theo 01 chìa khóa xe. 01 điện thoại Iphone màu vàng. Điện thoại lắp 01 sim Vinaphone, điện thoại đã qua sử dụng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu “ĐT.M”.

- Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Quang H tại tổ dân phố C, thị trấn B, huyện B, tỉnh Hà Nam; Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B thu giữ trên mặt giường phòng Nguyễn Quang H ngủ các đồ vật sau:

+ 02 bình ga mini bằng kim loại có chữ “CUTANE GAS”, hai bình ga đã qua sử dụng. 01 túi ni lông bên trong có chứa 17 ống hút màu trắng chưa qua sử dụng. 01 đầu gò bằng kim loại trên thân gò có chữ “NaMilux”, gò đã qua sử dụng. 02 chiếc kéo bằng kim loại thân kéo có màu xanh, đã qua sử dụng. 03 nắp chai, trong đó có 02 nắp chai màu đỏ được đục lỗ hai đầu và 01 nắp chai màu trắng được đục lỗ hai đầu. 07 chiếc bật lửa ga đã qua sử dụng. 02 ống hút màu trắng, một đầu cuốn băng dính màu đen. 03 đoạn ống hút màu trắng đều bị cắt vát một đầu. 01 cuộn băng dính màu đen, đã qua sử dụng. Tất cả những đồ vật, dụng cụ trên được bỏ trong thùng bìa cattong tại các mép hộp bìa có dán các tờ giấy niêm phong có ký hiệu “KX01”.

+ 01 túi ni lông màu hồng có kẹp nhựa viền màu hồng bên trong có chứa các mảnh hạt màu đỏ. 01 chai nhựa có nắp chai màu đỏ trên nắp chai được đục hai lỗ trong đó 01 lỗ được gắn ống hút màu trắng, 01 lỗ được gắn một đoạn ống hút màu trắng được cuốn nối bằng băng dính màu đen với 01 ống thủy tinh có chữ “ANTOT IQ”, ống thủy tinh bị hơi màu đen có hở một lỗ có chất bám dính. 02 mảnh giấy bạc màu trắng, một mặt bị nhiệt hóa một phần màu đen. Tất cả những dụng cụ trên được bỏ trong thùng bìa cattong tại các mép hộp bìa có dán các tờ giấy niêm phong có ký hiệu “KX02”.

- Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Văn M tại thôn x, xã V, huyện B, tỉnh Hà Nam, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B thu giữ trong hộp đựng giày dưới gầm giường bên trong phòng ngủ của Trần Văn M: 01 chiếc bật lửa màu đỏ thân bật lửa có ghi chữ 555 VIP có bám dính chất màu xám, được niêm phong trong phong bì ký hiệu “KX010”; 01 túi ni lông màu trắng có kẹp nhựa viền màu trắng có bám dính tinh thể màu trắng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu “KX020”.

- Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Cù Văn B tại thôn x, xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam và chỗ ở của Nguyễn Văn H1 tại Tổ dân phố C, thị trấn B, huyện B, tỉnh Hà Nam: Không phát hiện thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan.

Ngày 23/12/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam giám định đối với tinh thể màu trắng được niêm phong ký hiệu QT01 để xác định loại ma túy, khối lượng ma túy. Tại Kết luận giám định số 1041/KL-KTHS ngày 29/12/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận: “Mẫu tinh thể màu trắng dạng cục trong phong

bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,182g (Một phẩy một trăm tám mươi hai gam) loại: *Methamphetamine*”.

Ngày 27/12/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên giám định đối với các mẫu vật thu giữ được niêm phong ký hiệu QT03, KX010, KX020 và KX02 để xác định mẫu vật có bám dính chất ma túy không, loại chất ma túy, khối lượng chất ma túy bám dính. Tại Kết luận giám định số 800/KL-KTHS(MT) ngày 29/12/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: “- *Mẫu chất màu trắng xám bám dính trên 01 (một) bật lửa màu đỏ có chữ số 555 VIP trong niêm phong ghi ký hiệu KX010, không xác định được khối lượng, là ma túy, loại: Methamphetamine, MDMA.*

- *Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng bám dính trong 01 (một) túi nilon màu trắng được niêm phong ghi ký hiệu KX020, không xác định được khối lượng, là ma túy, loại: Methamphetamine.*

- *Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng bám dính trong 01 (một) ống thủy tinh hình trụ màu trắng có chữ ANTOT IQ trong niêm phong ghi ký hiệu KX02, không xác định được khối lượng, là ma túy, loại: Methamphetamine.*

- *Mẫu chất dạng cục và bột màu hồng trong 01 (một) túi nilon màu hồng trong niêm phong ghi ký hiệu KX02, có khối lượng là 0,005g (Không phẩy không không năm gam), là ma túy, loại: Methamphetamine.*

- *Mẫu chất màu đen bám dính trong 02 (hai) mảnh giấy bạc màu trắng trong niêm phong ghi ký hiệu KX02, không xác định được khối lượng, là ma túy, loại: Methamphetamine.*

- *Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng bám dính trong 01 (một) ống hút, quả cầu thủy tinh của coóng thủy tinh trong niêm phong ghi ký hiệu QT03, không xác định được khối lượng, là ma túy, loại: Methamphetamine”.*

Tại Phiếu xét nghiệm của Trung tâm Y tế huyện B xác định: Nguyễn Quang H, Cù Văn B dương tính với ma túy, loại Amphetamine (AMP) và Methamphetamine (MET); Trần Văn M, Nguyễn Văn H1 dương tính với ma túy, loại Methamphetamine (MET).

Tại Cáo trạng số 40/CT - VKS - MT ngày 28/05/2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện B đã: Truy tố Nguyễn Quang H, Cù Văn B về các tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”, “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại các điểm a, b khoản 2 Điều 255, khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Truy tố Trần Văn M về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Truy tố Nguyễn Văn H1 về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam đã đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251; các điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58; Điều 55; Điều 47 Bộ luật Hình

sự đối với các bị cáo Nguyễn Quang H và Cù Văn B. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58; Điều 47 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Trần Văn M. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn H1. Áp dụng các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Quang H, Cù Văn B phạm các tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”. Tuyên bố bị cáo Trần Văn M phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H1 phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Xử phạt bị cáo H từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; từ 08 năm 06 tháng tù đến 09 năm tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”; tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo H phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là từ 11 năm tù đến 12 năm tù. Xử phạt bị cáo B từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; từ 08 năm tù đến 08 năm 06 tháng tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”; tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo B phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là từ 10 năm 06 tháng tù đến 11 năm 06 tháng tù. Xử phạt bị cáo M từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm tù. Xử phạt bị cáo H1 từ 02 năm tù đến 02 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo. Về xử lý vật chứng và đồ vật tạm giữ: Tịch thu tiêu hủy: Số ma túy Methamphetamine còn lại sau giám định. 01 bát lửa màu đỏ có chữ số 555VIP, 01 túi nilon màu trắng, 01 chai nhựa màu trắng nắp màu đỏ có nhãn dán màu vàng ghi chữ Sting, 01 ống hút nhựa màu trắng nối với 01 ống thủy tinh hình trụ màu trắng có chữ ANTOT IQ, 01 túi ni lon màu hồng, số ma túy Methamphetamine còn lại sau giám định, 02 mảnh giấy bạc màu trắng, 01 chai nhựa màu trắng nắp xanh có nhãn dán màu xanh ghi chữ Number1, 01 bật lửa màu xanh đầu được gắn khò, 02 ống hút nhựa màu trắng, 01 coong thủy tinh màu trắng, một đầu có gắn quả cầu thủy tinh và 04 vỏ niêm phong mẫu vật gửi giám định. 02 bình ga mini bằng kim loại có chữ “CUTANE GAS”, hai bình ga đã qua sử dụng. 01 túi ni lông bên trong có chứa 17 ống hút màu trắng chưa qua sử dụng. 01 đầu gò bằng kim loại trên thân gò có chữ “NaMilux”, gò đã qua sử dụng. 02 chiếc kéo bằng kim loại thân kéo có màu xanh, đã qua sử dụng. 03 nắp chai, trong đó có 02 nắp chai màu đỏ được đục lỗ hai đầu và 01 nắp chai màu trắng được đục lỗ hai đầu. 07 chiếc bật lửa ga đã qua sử dụng. 02 ống hút màu trắng, một đầu cuốn băng dính màu đen. 03 đoạn ống hút màu trắng đều bị cắt vát một đầu. 01 cuộn băng dính màu đen, đã qua sử dụng. Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 xe mô tô biển kiểm soát 90B3-110.xx cùng chìa khóa xe. 01 điện thoại Iphone 6s Plus thu giữ của B; 01 điện thoại OPPO thu giữ của H; 01 điện thoại VSMART thu giữ của H1; 01 điện thoại Iphone màu vàng thu giữ của M; tịch thu tiêu hủy các sim điện thoại lắp trong các máy điện thoại. Truy thu; buộc bị cáo Nguyễn Quang H nộp sung ngân sách Nhà nước 450.000 đồng.

Tại phiên tòa, các bị cáo H, B, M, H1 đã khai nhận hành vi mua bán, tổ chức sử dụng và tàng trữ trái phép chất ma túy như nội dung vụ án đã nêu ở trên và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT Công an huyện B; Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hà Nam; Viện kiểm sát nhân dân huyện B và hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; các bị cáo không có khiếu nại gì về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo H đã thừa nhận toàn bộ hành vi gọi điện thoại cho các bị cáo H1, B để đi mua ma túy về sử dụng; cho bị cáo H1 ma túy; bán lại ma túy cho bị cáo M và cùng các bị cáo M, B tổ chức sử dụng ma túy. Hội đồng xét xử thấy rằng việc bị cáo H thay đổi lời khai, thừa nhận hành vi phạm tội là phù hợp với lời khai của các bị cáo khác, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ; do đó có đủ căn cứ để xác định: Khoảng 17 giờ ngày 22/12/2024, bị cáo Nguyễn Quang H gọi điện thoại rủ bị cáo Nguyễn Văn H1 đến nhà đón H, sau đó H gọi qua ứng dụng Messenger rủ bị cáo Cù Văn B đi mua ma túy đá về để cùng nhau sử dụng thì B đồng ý. Mặc dù biết mục đích của H và B đi mua ma túy đá về để sử dụng nhưng H1 vẫn đồng ý và đã điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 90B3-110.92 đón H, sau đó chở H đến đón B rồi cùng nhau đi mua ma túy. Trên đường đi mua ma túy, B gọi điện liên hệ hỏi mua 900.000 đồng ma túy. Sau đó H chuyển khoản 1.100.000 đồng cho B (bao gồm 900.000 đồng để mua ma túy và 200.000 đồng trả nợ B). Nhận được tiền của H; B đã chuyển khoản 900.000 đồng cho người bán ma túy. Sau khi mua được 01 túi ma túy đá, H1 điều khiển xe về đến gần khu vực Cầu Hộ thuộc địa phận tỉnh Nam Định thì H và B xuống xe chia túi ma túy đá vừa mua được thành 04 túi ma túy khác nhau. Khi đi về đến khu vực cầu Hộ thuộc địa phận tỉnh Hà Nam, H đưa cho H1 01 túi ma túy, B 01 túi ma túy và bảo H1 đi về. H1 cầm túi ma túy H đưa rồi điều khiển xe mô tô về nhà, sau đó sử dụng hết túi ma túy bằng hình thức hút. Sau khi H1 đi, H gọi điện thoại bảo bị cáo Trần Văn M đến đón H và B thì M điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 18B1-905.32 đến đón H và B đi về nhà M. Trên đường đi về, M hỏi mua ma túy đá của H. Tại nhà của M, H và B đã bán cho M 01 túi ma túy đá với giá 450.000 đồng. Sau đó H, M, B cùng nhau chuẩn bị các dụng cụ để sử dụng số ma túy mà M mua của H và B. Sau khi chuẩn bị xong, thì H là người “khò” cho ma túy đá chảy ra trong coóng, M là người châm lửa để mọi người hút. Sau khi sử dụng ma túy đá xong, M rời khỏi nhà ở của mình; khoảng 10 phút sau thì H và B cũng đi từ nhà ở của M đến khu vực nghĩa trang thôn 6, xã V, huyện B, tỉnh Hà Nam để tiếp tục cùng nhau sử dụng ma túy. Hồi 20 giờ 30 phút ngày 22/12/2024, khi đi vào trong khu vực nghĩa trang, H bỏ dụng cụ sử dụng ma túy đá, bật lửa ra nền đất và B lấy trong người ra 01 túi ma túy đá mà H đưa từ trước để cùng nhau tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Lực lượng Công an tuần tra, phát hiện, bắt quả tang đối với B, thu giữ vật chứng liên quan là 0,182 gam Methamphetamine cùng công cụ sử dụng trái phép chất ma túy, còn H lợi dụng đêm tối đã bỏ chạy thoát.

Hành vi nêu trên của các bị cáo Nguyễn Văn H, Cù Văn B đã phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” được quy định tại khoản 1 Điều 251 và các điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự

Hành vi nêu trên của bị cáo Trần Văn M đã phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự

Đối với bị cáo Nguyễn Văn H1 là người trực tiếp điều khiển xe mô tô chở các bị cáo H, B đi mua ma túy nhưng H1 chỉ biết mục đích H, B mua ma túy về để sử dụng nhưng H1 không biết cụ thể số người tham gia, thời gian, địa điểm, hình thức, công cụ mà H và B sẽ sử dụng ma túy như thế nào. Sau khi H, B mua được ma túy thì H1 được H cho một phần ma túy trong tổng số ma túy mua được, rồi H1 đi về mà không tham gia, không biết việc H, B bán ma túy trái phép cho M và không biết việc H, B, M tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà M. Xét thấy do các bị cáo đã sử dụng một phần ma túy nên không xác định được tổng số ma túy H, B đã mua; chỉ thu giữ được 0,182 gam ma túy Methamphetamine khi bắt quả tang bị cáo B tại khu vực nghĩa trang thôn x, xã V, huyện B, tỉnh Hà Nam. Do vậy chỉ có căn cứ xác định hành vi của bị cáo Nguyễn Văn H1 đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tất cả các bị cáo được hưởng tình tiết “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, các bị cáo H, B 02 lần thực hiện hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tuy nhiên tình tiết này đã là tình tiết định khung hình phạt. Do vậy tất cả các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

[4] Đánh giá vai trò đồng phạm: Xét trong vụ án này; bị cáo H là người khởi xướng, chuyển tiền cho bị cáo B để mua ma túy; bị cáo B là người trực tiếp liên hệ và đi mua ma túy; H, B cùng nhau bán ma túy cho bị cáo M; cùng nhau tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy do vậy H, B cùng giữ vai trò thứ nhất trong vụ án. Đối với bị cáo M là người mua ma túy của H và B; cùng nhau chuẩn bị dụng cụ và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại địa điểm thuộc mình quản lý; do vậy bị cáo giữ vai trò thứ hai trong vụ án. Bị cáo H1 tuy có chở H, B đi mua ma túy về để sử dụng nhưng không biết và không tham gia việc mua bán trái phép chất ma túy và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên giữ vai trò độc lập về hành vi “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

[5] Về hình phạt: Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; vi phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy; làm ảnh hưởng xấu tới tình hình trật tự trị an tại địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân; các bị cáo H, B phạm 02 tội và giữ vai trò thứ nhất trong vụ án; bị cáo M phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng; bị cáo H, bị cáo H1 có nhân thân

xấu. Do đó Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù; cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên Hội đồng xét xử cũng xem xét đến thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải của các bị cáo để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án; xét thấy các bị cáo không có tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng của vụ án và những đồ vật, tài sản đã thu giữ:

* Đối các mẫu vật hoàn trả sau giám định gồm: Số Methamphetamine được niêm phong ký hiệu “QT01”. 01 chai nước thân chai có chữ “*number 1*”, có nắp chai màu xanh bị đục một lỗ; 01 chiếc coóng thủy tinh màu trắng, có bám dính tinh thể màu trắng; 01 chiếc bật lửa màu xanh đầu được gắn khò; 02 ống hút màu trắng, trong đó 01 đoạn ống hút có bám dính tinh thể màu trắng. Tất cả được niêm phong ký hiệu “QT03”. Số Methamphetamine bên trong túi ni lông màu hồng có kẹp nhựa viền màu hồng; 01 chai nhựa có nắp chai màu đỏ trên nắp chai được đục hai lỗ trong đó 01 lỗ được gắn ống hút màu trắng, 01 lỗ được gắn một đoạn ống hút màu trắng được cuốn nối bằng băng dính màu đen với 01 ống thủy tinh có chữ “ANTOT IQ”, ống thủy tinh bị hơi màu đen có hở một lỗ có bám dính tinh thể màu trắng; 02 mảnh giấy bạc màu trắng, một mặt bị nhiệt hóa một phần màu đen. Tất cả được niêm phong ký hiệu “KX02”. 01 chiếc bật lửa màu đỏ thân bật lửa có ghi chữ 555 VIP có bám dính chất màu xám, được niêm bì ký hiệu “KX010”. 01 túi ni lông màu trắng có kẹp nhựa viền màu trắng có bám dính tinh thể màu trắng, được niêm phong ký hiệu “KX020”.

* Đối các mẫu vật không giám định gồm: 02 bình ga mini bằng kim loại có chữ “CUTANE GAS”, hai bình ga đã qua sử dụng; 01 túi ni lông bên trong có chứa 17 ống hút màu trắng chưa qua sử dụng; 01 đầu gò bằng kim loại trên thân gò có chữ “NaMilux”, gò đã qua sử dụng; 02 chiếc kéo bằng kim loại thân kéo có màu xanh, đã qua sử dụng; 03 nắp chai, trong đó có 02 nắp chai màu đỏ được đục lỗ hai đầu và 01 nắp chai màu trắng được đục lỗ hai đầu; 07 chiếc bật lửa ga đã qua sử dụng; 02 ống hút màu trắng, một đầu cuốn băng dính màu đen; 03 đoạn ống hút màu trắng đều bị cắt vát một đầu; 01 cuộn băng dính màu đen, đã qua sử dụng. Tất cả được niêm phong trong hộp bìa cát tông ký hiệu “KX01”.

Tất cả những vật chứng, đồ vật, dụng cụ trên có liên quan đến hành vi phạm tội và việc sử dụng trái phép chất ma túy của các bị cáo và không có giá trị; do vậy tịch thu tiêu hủy.

- Đối với: 01 điện thoại Iphone 6s Plus thu giữ của B; 01 điện thoại OPPO thu giữ của H; 01 điện thoại VSMART thu giữ của H1; 01 điện thoại Iphone màu vàng thu giữ của M, đây là các tài sản hợp pháp của các bị cáo và được các bị cáo sử dụng liên lạc với nhau để thực hiện hành vi phạm tội; do vậy cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước. Đối với các sim điện thoại không còn giá trị sử dụng thì tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 90B3-110.xx cùng chìa khóa xe, quá trình điều tra đã xác định là tài sản hợp pháp của bị cáo H1. Ngày 22/12/2024 H1 sử dụng chiếc xe làm phương tiện để chở H và B đi mua ma túy, do vậy tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với 450.000 đồng là tiền bị cáo M chuyển khoản cho bị cáo B theo ý của bị cáo H để mua 01 túi ma túy đá của H. Sau khi nhận tiền xong thì B cũng đã chuyển khoản cho H do vậy cần truy thu, buộc H nộp sung ngân sách Nhà nước số tiền này.

- Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 18B1-905.xx cùng chìa khóa xe, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của anh Hà Nhân V, sinh năm 1998, trú tại thôn x, xã V, huyện B, tỉnh Hà Nam. Anh V cho M mượn chiếc xe mô tô từ lâu để làm phương tiện đi lại. Ngày 22/12/2024 anh V không biết việc M sử dụng chiếc xe để thực hiện hành vi phạm tội. Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe cùng chìa khóa xe cho anh Hà Nhân V là phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu theo quy định.

[9] Các tình tiết khác liên quan đến vụ án:

- Về nguồn gốc số ma túy Methamphetamine đã thu giữ và đối tượng đã bán ma túy cho Cù Văn B: Quá trình điều tra, trên cơ sở lời khai của Cù Văn B, Cơ quan điều tra đã tiến hành tra cứu, xác minh chủ sở hữu số thuê bao điện thoại 09141635xx và chủ sở hữu số tài khoản 39681319xx ngân hàng Techcombank đã nhận số tiền 900.000 đồng mua ma túy của B, đều có kết quả cùng một người tên là Nguyễn Văn T, sinh năm 1997, trú tại: Tổ dân phố T, thị trấn G, huyện V, tỉnh Nam Định. Cơ quan điều tra đã triệu tập, lấy lời khai đối với Nguyễn Văn T, tuy nhiên T khai nhận ngày 22/12/2024, T không gặp và không bán ma túy cho B. Việc B chuyển số tiền 900.000 đồng cho T là tiền B trả nợ dần trong tổng số tiền 6.000.000 đồng đã vay của T trước đó. Cơ quan điều tra đã tiến hành đối chất giữa Cù Văn B và Nguyễn Văn T nhưng không chứng minh được hành vi của T như nội dung mà B đã khai nhận. Ngoài lời khai của Cù Văn B, tài liệu điều tra có trong hồ sơ vụ án không đủ căn cứ để xác định, làm rõ nguồn gốc số Methamphetamine và đối tượng đã bán ma túy cho B để xem xét, xử lý.

- Đối với 01 túi ma túy đá còn lại của Nguyễn Quang H sau khi đã chia ma túy: Quá trình điều tra H khai báo quanh co, không thừa nhận hành vi phạm tội của bản thân. Tại phiên tòa H khai nhận khi bị lực lượng Công an phát hiện tại khu vực nghĩa trang thuộc thôn x, xã V, huyện B, tỉnh Hà Nam, H đã vứt bỏ túi ma túy này trong quá trình bỏ chạy nhưng không xác định được địa điểm, vị trí của thể, do vậy không có căn cứ để truy tìm, thu giữ, xử lý.

- Đối với 0,005 gam Methamphetamine cùng các bộ dụng cụ, đồ vật có liên quan đến ma túy thu giữ khi khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Quang H thì H khai nhận đã sử dụng ma túy tại nhà ở của H cách ngày H bị bắt khoảng 10 ngày (12/12/2024). Công an tỉnh Hà Nam đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính: Cảnh cáo về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” và phạt tiền 3.500.000 đồng

về hành vi “*Tràng trữ trái phép chất ma túy nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự*” là phù hợp với quy định của pháp luật.

- Đối với việc Nguyễn Quang H sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà ở của H ngày 12/12/2024; Nguyễn Văn H1 sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà ở của H1 ngày 22/12/2024; Trần Văn M tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà ở của M ngày 22/12/2024 thì thành viên trong gia đình các bị can đều không biết, không tham gia cùng, do vậy không xem xét, xử lý.

- Đối với hành vi Nguyễn Quang H cho Nguyễn Văn H1 01 túi ma túy đá ngày 22/12/2024 tại khu vực cầu Hò; vì H và H1 là anh em họ hàng của nhau, không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy hoặc vì mục đích gì khác; sau đó, H1 đã sử dụng hết. Do vậy, không có căn cứ để xử lý với Nguyễn Quang H và Nguyễn Văn H1 về tội phạm tương ứng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 251; các điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58; Điều 55; Điều 47 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Quang H và Cù Văn B.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58; Điều 47 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Trần Văn M.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn H1.

Áp dụng các điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khoá 14.

1. - Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Quang H và Cù Văn B phạm các tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

- Tuyên bố bị cáo Trần Văn M phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H1 phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. - Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang H **02** (hai) năm **06** (sáu) tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; **08** (tám) năm **06** (sáu) tháng tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Nguyễn Quang H phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là **11** (mười một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (ngày 23/12/2024).

- Xử phạt bị cáo Cù Văn B **02** (hai) năm **06** (sáu) tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; **08** (tám) năm tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Cù Văn B phải chấp hành hình phạt chung

cho cả hai tội là **10** (mười) năm **06** (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (ngày 22/12/2024).

- Xử phạt bị cáo Trần Văn M **07** (bảy) năm **09** (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (ngày 26/12/2024).

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H1 **02** (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (ngày 25/12/2024).

3. Về xử lý vật chứng và đồ vật tạm giữ:

* Tịch thu tiêu hủy: - Số ma túy Methamphetamine còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì ký hiệu 1041/KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam.

- 01 bật lửa màu đỏ có chữ số 555VIP, 01 túi nilon màu trắng, 01 chai nhựa màu trắng nắp màu đỏ có nhãn dán màu vàng ghi chữ Sting, 01 ống hút nhựa màu trắng nối với 01 ống thủy tinh hình trụ màu trắng có chữ ANTOT IQ, 01 túi nilon màu hồng, số ma túy Methamphetamine còn lại sau giám định, 02 mảnh giấy bạc màu trắng, 01 chai nhựa màu trắng nắp xanh có nhãn dán màu xanh ghi chữ Number1, 01 bật lửa màu xanh đầu được gắn khò, 02 ống hút nhựa màu trắng, 01 coóng thủy tinh màu trắng, một đầu có gắn quả cầu thủy tinh và 04 vỏ niêm phong mẫu vật gửi giám định. Tất cả được niêm phong trong hộp giấy có ký hiệu 800/KL-KTHS(MT) của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên.

- 02 bình ga mini bằng kim loại có chữ “CUTANE GAS”, hai bình ga đã qua sử dụng. 01 túi nilon bên trong có chứa 17 ống hút màu trắng chưa qua sử dụng. 01 đầu gò bằng kim loại trên thân gò có chữ “NaMilux”, gò đã qua sử dụng. 02 chiếc kéo bằng kim loại thân kéo có màu xanh, đã qua sử dụng. 03 nắp chai, trong đó có 02 nắp chai màu đỏ được đục lỗ hai đầu và 01 nắp chai màu trắng được đục lỗ hai đầu. 07 chiếc bật lửa ga đã qua sử dụng. 02 ống hút màu trắng, một đầu cuốn băng dính màu đen. 03 đoạn ống hút màu trắng đều bị cắt vát một đầu. 01 cuộn băng dính màu đen, đã qua sử dụng. Tất cả niêm phong trong thùng bìa catton tại các mép hộp bìa có dán các tờ giấy niêm phong có ký hiệu “KX01”.

* Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 xe mô tô biển kiểm soát 90B3-110.xx có số khung RRKWCH2UM6XC013xx, số máy VTT36JL1P52FMH0013xx cùng chìa khóa xe. 01 điện thoại Iphone 6s Plus thu giữ của Cù Văn B; 01 điện thoại OPPO thu giữ của Nguyễn Quang H; 01 điện thoại VSMART thu giữ của Nguyễn Văn H1; 01 điện thoại Iphone màu vàng thu giữ của Trần Văn M. Tịch thu tiêu hủy các sim điện thoại lắp trong các máy điện thoại.

Vật chứng được xác định theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 30/05/2025 giữa Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hà Nam và Chi cục Thi hành án dân sự huyện B.

4. Truy thu; buộc bị cáo Nguyễn Quang H nộp sung ngân sách Nhà nước 450.000 đồng.

5. Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Nguyễn Quang H, Cù Văn B, Trần Văn M, Nguyễn Văn H1; mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng.

Án xử công khai; báo cho các bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao (Vụ Giám đốc kiểm tra I);
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện B;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Hà Nam;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND: Thị trấn B, xã B và xã V, huyện B;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ và văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đặng Trần Anh Dũng
(đã ký)